

Bản án số: 46/2022/HSPT

Ngày: 28/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn

Các Thẩm phán:

Ông Võ Đình Phương

Bà Võ Thị Trâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Vi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Võ Văn Thành - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2022/TLPT-HS ngày 17 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo Nguyễn Tấn M và bị cáo Tô Đức C, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn M và bị cáo Tô Đức C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 199/2021/HS-ST ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Tấn M**, sinh năm 1997 tại Khánh Hòa; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 192 V, phường V, thành phố N, Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tấn M (1972) và bà Nguyễn Thị D (chết); Tiền sự, tiền án: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Tô Đức C**, sinh năm 1991 tại Khánh Hòa; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: thôn P, xã P, thành phố N, Khánh Hòa; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tô Đức B (chết) và bà Hà Thị P (1961); Tiền sự, tiền án: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Tấn M có kháng cáo: ông Nguyễn Tấn M – sinh năm 1972 (cha của bị cáo M); Địa chỉ: 192 V, phường V, thành phố N, Khánh Hòa.

- Người bào chữa :

1. Ông Trần Văn S – Luật sư Văn phòng luật sư Văn S, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tấn M theo yêu cầu của Tòa án.

Địa chỉ: 12 D, S, phường V, thành phố N, Khánh Hòa; Có mặt.

2. Ông Đoàn Trung D – Luật sư Công ty luật trách nhiệm hữu hạn LTD, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa bào chữa cho bị cáo Tô Đức C theo yêu cầu của bị cáo.

Địa chỉ: 99 N, phường P, thành phố Nha Trang, Khánh Hòa; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 08/11/2020, Phan Tiến Đ rủ Nguyễn Minh M, Huỳnh Ngọc L đi trộm cắp tài sản, cả hai đồng ý. M điều khiển xe máy, biển kiểm soát 79N2-687... chở Đ, L đến trước nhà số 34 D, phường V, thành phố N thì Đ phát hiện 01 xe máy hiệu Sirius, biển kiểm soát 79N2-382... của anh Trần Xuân Ng đang dựng trước nhà không ai trông giữ. M và L đứng ngoài cảnh giới, Đ dùng dụng cụ phá khóa xe máy trên rồi điều khiển xe cùng M, L bỏ chạy. Cả ba mang xe máy trộm cắp được về cất giấu tại khu vực gần nhà Đ số 52^B T – Phường V. Cả ba thỏa thuận sẽ tìm người mua xe để bán rồi lấy tiền chia nhau tiêu dùng.

Đến khoảng 07 giờ 00 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe máy Sirius, biển kiểm soát 79N2-382.38 vừa trộm cắp được đến quán điện tử ở thôn P – xã P - thành phố Nha Trang gặp Nguyễn Bá T. Đ nhờ T tìm người mua xe để bán với giá 3.500.000đ. T quan sát thấy xe còn mới nhưng không có giấy tờ, ổ khóa xe bị hư hỏng, biết xe là do Đ trộm cắp mà có, T vẫn đồng ý tìm người bán giúp Đ. Sau đó, T hỏi bán xe cho Nguyễn Văn L nhưng L không mua. L liên lạc với Tô Đức C rồi giới thiệu T với C để C mua xe. T mang xe Sirius, biển kiểm soát 79N2-382... bán cho C với giá 3.500.00đ. C thấy xe còn mới nhưng không có giấy tờ, ổ khóa xe bị hư hỏng nhưng vì có nhu cầu sử dụng nên đồng ý mua. T nhắc C khi mang xe về thì tháo biển kiểm soát ra vì sợ người khác phát hiện, C đồng ý. C đưa trước 3.000.000đ, số tiền còn lại hẹn khi T mang biển kiểm soát khác và giấy tờ đến thì giao đủ. Sau đó, C mang xe về nhà rồi tháo biển kiểm soát 79N2-382...

Sau khi bán được xe máy, T sử dụng hết 1.500.000đ, số tiền còn lại T đưa cho Đ, Đ tiêu dùng hết số tiền trên, không chia cho M, L.

Đến ngày 09/11/2020, anh Trần Xuân Ng đến Công an phường Vĩnh T trình báo về việc bị mất trộm 01 xe máy hiệu Sirius, biển kiểm soát 79N2-382.38.

Qua truy xét, Cơ quan cảnh sát điều tra đã mời Phan Tiến Đ, Nguyễn Tấn M, Huỳnh Ngọc L về làm việc. Qua làm việc, cả ba thừa nhận hành vi trộm cắp xe máy hiệu Sirius, biển kiểm soát 79N2-382.... Qua làm việc, T, C khai nhận biết xe là do người khác trộm cắp mà có nhưng vì nhu cầu sử dụng nên C mua xe máy hiệu Sirius trên của T với giá 3.500.00đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐĐGTS ngày 26/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Nha Trang kết luận: 01 xe máy Yamaha Sirius, biển kiểm soát 79N2-382.38 trị giá 10.437.000đ.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 105/KLGD ngày 20/05/2021 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên – Bộ y tế kết luận khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của Nguyễn Tấn M: Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” vào ngày 08/11/2020

và hiện tại (tại thời điểm giám định), Nguyễn Tấn M hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 199/2021/HS-ST ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, q, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tấn M.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn M 06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Tô Đức C.

Xử phạt: Bị cáo Tô Đức C 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn quyết định liên quan đến 02 bị cáo là Phan Tiến Đ và Nguyễn Bá T, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 14/12/2021 bị cáo Nguyễn Tấn M và người đại diện hợp pháp cho bị cáo là ông Nguyễn Tấn Minh có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 13/12/2021 bị cáo Tô Đức C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 25/4/2022 bị cáo C có đơn xin thay đổi, bổ sung nội dung kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo M giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt cấp sơ thẩm đã áp dụng cho các bị cáo vì tại phiên tòa phúc thẩm không có phát sinh tình tiết giảm nhẹ nhiệm hình sự mới.

Ý kiến của các Luật sư tham gia bào chữa cho các bị cáo:

Luật sư Trần Văn S: Đồng ý với tội danh và Điều, khoản cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo Nguyễn Tấn M có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Luật sư Đoàn Trung D: Đồng ý với tội danh cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành thần khi báo, rất ăn năn hối cải, bị cáo đã trả lại tài sản cho bị hại nên hậu quả chưa xảy ra, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc T hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo rất khó khăn, bị cáo là lao động chính trong nhà, bị cáo có trình độ văn hóa thấp nên nhận thức pháp luật có phần bị hạn chế, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo để cho bị cáo một cơ hội để tự tu dưỡng, rèn luyện.

ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đơn kháng cáo của các bị cáo Tô Đức C, Nguyễn Tấn M và người đại diện hợp pháp cho bị cáo M là ông Nguyễn Tấn M còn trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

Ngày 25/4/2022 bị cáo Tô Đức C xin thay đổi, bổ sung nội dung kháng cáo xin cho được hưởng án treo. Nội dung thay đổi, bổ sung kháng cáo của bị cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Tô Đức C.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Tô Đức C, Nguyễn Tấn M đã khai nhận toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện đúng như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ đã được các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm thu thập. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Tô Đức C về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”, Căn cứ khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn M về tội “*Trộm cắp tài sản*” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Do đó, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Tô Đức C 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”; xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn M 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” là có căn cứ. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Các bị cáo có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Tấn M trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm q khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo M.

Tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên gây thiệt hại không lớn. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo C.

Các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự, nhưng cấp sơ thẩm bắt các bị cáo phải cách ly xã hội để chấp hành hình phạt tù là không cần thiết. Do đó, Hội

đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo M giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và buộc các bị cáo thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Tấn M, Tô Đức C được chấp nhận, nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn M, đại diện hợp pháp của bị cáo là ông Nguyễn Tấn Minh và bị cáo Tô Đức C sửa bản án sơ thẩm;

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, q, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tấn M.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn M **06 (sáu) tháng** tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 28 tháng 4 năm 2022);

Giao bị cáo Nguyễn Tấn M cho Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Trường, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Tô Đức C.

Xử phạt: Bị cáo Tô Đức C **06 (sáu) tháng** tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”. nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 28 tháng 4 năm 2022);

Giao bị cáo Tô Đức C cho Ủy ban nhân dân xã Phước Đồng, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo là các bị cáo Tô Đức C, Nguyễn Tấn M cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự 2015.

Trong trường hợp các bị cáo Tô Đức C, Nguyễn Tấn M thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tấn M và bị cáo Tô Đức C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GĐKT1 -TAND Tối cao
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Công an tỉnh Khánh Hòa.
- TAND TP.Nha Trang;
- VKSND TP. Nha Trang;
- Công an TP. Nha Trang;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Tuấn